

CHÂU PHI TRONG Ý ĐỒ VÀ CHÍNH SÁCH CỦA MỸ

*Kiều Thanh Nga**

Lịch sử quan hệ Mỹ - Phi được gắn liền với 3 sự kiện quan trọng diễn ra cách đây 1/2 thế kỷ. Đó là: 1) Sự kiện *Michigan State/University of Nigeria* diễn ra ngày 30 tháng 11 năm 1958 với việc Hiệu trưởng trường Đại học Michigan State, John A. Hannah du lịch đến châu Phi sáng lập nên trường Đại học Nigêria, một trong những trường đại học hàng đầu của châu Phi; 2) Sự kiện *Sister Cities* diễn ra ngày 11 tháng 9 năm 1956 với việc Tổng thống Dwight David Eisenhower sáng lập ra Phong trào Sister Cities tại châu Phi. Đây là phong trào hợp tác giữa các chính phủ nhằm thực hiện những khát vọng chung của người dân về tình hữu nghị, sự thiện chí và hợp tác vì một thế giới tốt đẹp hơn; 3) Sự kiện *Africa Bureau* diễn ra vào tháng 8 năm 1958 với việc Tổng thống Eisenhower hỗ trợ thành lập Cục Ngoại giao châu Phi. Với nền tảng quan hệ tốt đẹp

như vậy, Mỹ luôn là nhà đầu tư, đối tác quan trọng trong sự phát triển của châu Phi và ngược lại, châu Phi luôn là thị trường đầy tiềm năng, là mục tiêu không thể thiếu trong chính sách của Mỹ.

1. Mục tiêu chính sách của Mỹ đối với châu Phi

a. Chính sách ủng hộ tự do chính trị và chế độ dân chủ

Trong thập kỷ trước, châu Phi đã phải trải qua những biến đổi lớn trong định hướng chính trị, ít nhất đã có 2/3 trong số 48 nước châu Phi cận Xahara tổ chức được các cuộc bầu cử tự do¹. Trong đó có hai trường hợp nổi bật là CHDC Côngô đã tổ chức được cuộc bầu cử tự do đầu tiên vào năm 2006 sau hơn 45 năm dưới chế độ áp đặt chính trị, và Libêria là nước đầu tiên của châu Phi có phụ nữ làm tổng thống. Mặc dù đã đạt được những ấn tượng sâu sắc đó, nhưng châu Phi vẫn phải đối mặt với những vấn đề nghiêm trọng về quản lý, nhân quyền và tự do ngôn luận, vẫn có

* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

xu hướng áp đặt hơn là tự do chính trị và dường như chế độ dân chủ vẫn còn rất mong manh. Trong đó có Kênia và Dimbabuê là hai quốc gia mà thế giới luôn dõi mắt theo với nhiều lo âu, đặc biệt là trong những cuộc bầu cử tổng thống gần đây của họ. May thay, với sự can thiệp mang tính quốc tế và khu vực, Kênia đã có thể giải quyết được những khủng hoảng chính trị của họ, nhưng khủng hoảng ở Dimbabuê vẫn đang tiếp diễn. Với thực trạng này, chính sách ủng hộ tự do chính trị và nền dân chủ của Mỹ đối với châu Phi được thực hiện tại Dimbabuê với việc Mỹ lên án mạnh mẽ những hành động của chính quyền Mugabe, bởi chính quyền này đã không chấp nhận nguyện vọng của người dân Dimbabuê về hoà bình và dân chủ mà còn lạm dụng nhân quyền của họ và phủ nhận những hành động mang tính nhân đạo của họ. Tuy nhiên, tự do chính trị và nền dân chủ hoàn toàn ở châu Phi là một con đường dài lâu, cần nhiều nỗ lực của bản thân các nước và cộng đồng quốc tế. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc Mỹ cần thực hiện chính sách này trong thời gian dài đối với châu Phi, bất kể chính quyền Bush hay chính quyền Obama, bất kể Mỹ có thu được lợi ích nào từ chính sách đó hay không, có như vậy mối quan hệ Mỹ - Phi mới trở nên gắn bó bền lâu.

b. Chính sách hỗ trợ phòng chống dịch bệnh

Hiện nay châu Phi là châu lục có tỷ lệ dịch bệnh hoành hành lớn nhất thế giới, đặc biệt là HIV/AIDS, sốt rét và lao. Trong đó, trên thế giới có 15 nước có tỷ lệ lây

nh nhiễm HIV/AIDS cao nhất thì có tới 12 nước thuộc châu Phi². Vì vậy, chính sách hỗ trợ phòng chống dịch bệnh của Mỹ dành cho châu Phi rất thiết thực, trong đó tiêu biểu là Kế hoạch giảm sự lây nhiễm AIDS khẩn cấp của Tổng thống Bush (President Bush's Emergency Plan for AIDS Relief - PEPFAR). Trước PEPFAR, việc hạn chế bệnh dịch HIV/AIDS ở châu Phi dường như vô vọng. PEPFAR đã và đang đem lại cho những nạn nhân AIDS châu Phi hy vọng mới về sự sống. Trong năm 2005, năm đầu tiên của chương trình này, sự hoạt động tích cực của PEPFAR đã đem lại sự sống cho 42 triệu phụ nữ bằng việc nhận được thuốc chữa bệnh để ngăn sự lây nhiễm từ mẹ sang con và cứu được 47.100 trẻ em dưới 7 tuổi không bị lây nhiễm HIV³. Bên cạnh đó, Mỹ cũng hỗ trợ châu Phi trong việc phòng chống bệnh sốt rét, lao, và cúm gia cầm. PEPFAR được đánh giá là một chương trình hiệu quả, hữu ích đối với người dân châu Phi. Hy vọng tiếp nối PEPFAR, chính quyền của ông Obama sẽ tiếp tục hỗ trợ cho châu Phi bằng những chương trình hiệu quả hơn nữa nhằm đẩy lùi tận gốc dịch bệnh tại châu lục này.

c. Chính sách hỗ trợ xây dựng hoà bình

Tình trạng xung đột và bất ổn chính trị luôn thường trực tại các nước châu Phi. Trong 5 năm gần đây, tình trạng giao tranh tại một số nước ở châu lục này đã dẫn đến các cuộc đàm phán hoà bình trong 9 quốc gia là: Ăngôla, Burundi, Cômô, Bờ biển Ngà, CHDC Côngô, Miên Bắc Uganda, Libêria, Xêria Lêôn và Xu

Đã. Chính vì vậy, chính sách hỗ trợ các nước châu Phi xây dựng hoà bình của Mỹ được coi là cấp bách và thiết thực. Theo chính sách này, Mỹ sẽ tiếp tục hỗ trợ các nước châu Phi và Liên minh châu Phi (AU) thông qua Sáng kiến hoạt động vì hoà bình trên toàn cầu (The Global Peace Operations Initiative) và Chương trình Hỗ trợ đào tạo và hoạt động khẩn cấp cho châu Phi (the African Contingency Operations and Training Assistance - ACOTA) để đào tạo các đội quân gìn giữ hoà bình nhằm tăng sức mạnh đối phó với hàng loạt các tình trạng an ninh bất ổn, xung đột chính trị để tiến tới xây dựng nền hoà bình cho toàn châu Phi.

d. Chính sách hỗ trợ mở rộng các cơ hội tăng trưởng kinh tế

Với nhận định châu Phi là châu lục có tiềm năng kinh tế lớn nhưng trình độ và cơ hội phát triển còn hạn chế, Mỹ đã thực hiện mục tiêu chính sách hỗ trợ châu Phi thông qua hai chương trình, đó là: Chương trình thách thức hợp tác thiên niên kỷ (The Millennium Challenge Corporation - MCC) và Đạo luật Cơ hội và tăng trưởng dành cho châu Phi (The African Growth and Opportunity Act - AGOA). Trong đó, MCC cung cấp vốn cho các chính phủ châu Phi để thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng cần thiết như đường xá, các hệ thống nước, các dự án điện và viễn thông. Bên cạnh đó, chính phủ Mỹ cũng đã ký thoả thuận MCC với 10 quốc gia châu Phi trị giá 4,3 tỷ USD (trong đó, thoả thuận MCC đầu tiên với Ghana trị giá 547.009.000 USD)¹. Còn Chương trình AGOA cũng đã góp

phần tạo công ăn việc làm cho nhiều người dân các nước châu Phi, đồng thời AGOA còn thực hiện miễn thuế cho các sản phẩm của châu Phi sang thị trường Mỹ. Với chính sách này, châu Phi đã có những cơ hội để mở rộng và phát triển kinh tế.

e. Chính sách hỗ trợ tăng cường sự hiểu biết quốc tế thông qua trao đổi văn hoá, giáo dục

Trong thế giới ngày nay, quốc gia nào cũng thực hiện chính sách tăng cường sự hiểu biết quốc tế thông qua trao đổi văn hoá, giáo dục nhằm trao đổi và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, việc thực hiện chính sách này ở châu Phi gặp nhiều khó khăn bởi chính phủ ở các nước châu Phi thường bị các yêu sách của các tổ chức khủng bố như Al Qaeda đe dọa, những kẻ buôn bán ma tuý bất hợp pháp hay thậm chí là nạn cướp biển - một vấn đề đang gia tăng dọc theo các bờ biển châu Phi. Nhưng cũng có những nhân tố phi nhà nước đóng vai trò là lực lượng tích cực đặc biệt ở châu Phi, đó là các tổ chức phi chính phủ (NGOs), các trường đại học, các tổ chức tôn giáo và các nhóm cộng đồng... có thể tham gia vào các chương trình văn hoá, giáo dục một cách hiệu quả. Chính vì vậy, Mỹ đã thực hiện chính sách hỗ trợ này với việc liên kết hợp tác với các tổ chức trên để ủng hộ mạnh mẽ các chương trình hợp tác văn hoá, giáo dục thông qua các chương trình ngoại giao cộng đồng (public diplomacy - PD) như: Chương trình Fulbright, chương trình Hubert H. Humphrey Fellowship.... Đây là những chương trình hợp tác văn hoá giáo dục hiệu

quả của Mỹ được nhiều người biết đến không chỉ ở châu Phi mà trên toàn thế giới.

2. Những lựa chọn của Mỹ tại vùng Sừng châu Phi

Ngoài những chính sách chung đối với châu Phi, Mỹ còn thực hiện những chính sách riêng đối với vùng Sừng châu Phi, bởi đây là khu vực đang phải đối mặt với nạn đói và xung đột chính trị. Mục tiêu của Mỹ đối với vùng Sừng là giúp các quốc gia này giải quyết xung đột, xây dựng lại xã hội bị chiến tranh tàn phá; xúc tiến hoà giải dân tộc; khuyến khích tăng trưởng kinh tế và tạo công ăn việc làm; cải thiện các điều kiện về y tế và đảm bảo các thể chế dân chủ. Đặc biệt, đây là khu vực có lượng dân cư Hồi giáo đáng kể, và điều dễ nhận thấy là đạo Hồi tương thích một cách rõ nét với nền dân chủ. Trong khi đó, một số nước vùng Sừng đang đứng trước thách thức lớn về những xung đột tiềm tàng rất có khả năng sẽ xảy ra. Ví dụ như những thách thức của Xômalì về vấn đề chính trị và nhân quyền, không những làm nản lòng người dân nước này mà còn làm phiền muộn tới các quốc gia láng giềng và bè bạn quốc tế hàng thập kỷ nay. Hoặc như tranh chấp biên giới giữa Êthiôpi và Êritơ đã và đang cản trở con đường phát triển của khu vực này. Chính vì vậy, trong quan hệ với châu Phi, chính sách đối với vùng Sừng của Mỹ được thực hiện cụ thể đối với từng quốc gia như sau:

Xômalì: Hiện nay tình hình ở Xômalì vẫn là thách thức chủ yếu đe dọa an ninh và sự ổn định ở vùng Sừng châu Phi. Đây

là quốc gia luôn nằm trong tình trạng rắc rối và phức tạp trong cả hai vấn đề nhân quyền và các điều khoản chính trị từ khi chính quyền Siad Barre sụp đổ vào tháng 1 năm 1991. Trong 17 năm qua, Xômalì luôn phải vật lộn đấu tranh nhằm đưa đất nước quay trở lại sự ổn định và cai trị hiệu quả, 14 cuộc thương lượng hoà giải kéo dài dai dẳng nhưng hàng loạt các cuộc xung đột dân sự vẫn diễn ra liên tiếp trên mảnh đất này. Chính vì vậy, Xômalì là điểm nóng để Mỹ thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng hòa bình với 4 ưu tiên hàng đầu. Thứ nhất, khuyến khích thực hiện các cuộc đối thoại nhằm mục tiêu giành lại quá trình chuyển giao chính trị đã được Hiến chương Liên bang thời kỳ quá độ (Transitional Federal Charter) phác thảo. Thứ hai, hỗ trợ nhân đạo và phát triển con người, giúp họ xây dựng năng lực lãnh đạo cho Chính phủ Liên bang thời kỳ quá độ (Transitional Federal Government - TFG). Thứ ba, tạo điều kiện thuận lợi và kịp thời để AU thực hiện nhiệm vụ ở Xômalì một cách hiệu quả nhất (the African Union Mission in Somalia - AMISOM) nhằm ổn định đất nước và chấm dứt xung đột quân sự ở đất nước này. Thứ tư, chống khủng bố, ngăn chặn chủ nghĩa khủng bố trong toàn lãnh thổ Xômalì. Trong những năm qua, đặc biệt là từ khi Tổng thống Ysuf bổ nhiệm Thủ tướng Hussein vào tháng 11 năm 2007 và tiếp theo là sự bổ nhiệm nội các TFG mới vào tháng 1 năm 2008 của Hussein, Mỹ đã có mối quan hệ mật thiết với tập thể lãnh đạo của TFG và đại diện đặc biệt của Tổng thư ký Liên hiệp quốc (the Special Representative of the United

Nations Secretary-General - SRSG) để tiếp tục tiến trình đối thoại tại Xômalì và với sự tham gia của nhiều tổ chức, bao gồm lãnh đạo các đảng phái, các doanh nghiệp và các tổ chức dân sự, các tổ chức phụ nữ và các nhà lãnh đạo tôn giáo, triển vọng cho một thành công vượt xa mục tiêu chính sách đề ra của Mỹ tại Xômalì đang được hé mở. Đó là những nỗ lực từ Đại hội hoà giải dân tộc (the National Reconciliation Congress) ở Mogadishu tháng 7 – tháng 8 năm 2007 và những nỗ lực tiến tới các cuộc bầu cử năm 2009. Bên cạnh đó, Mỹ vẫn tiếp tục là người tài trợ nhân đạo lớn nhất cho Xômalì với khoảng 140 triệu USD trong giai đoạn 2007 - 2008, đồng thời Mỹ cũng đóng vai trò cầu nối kêu gọi các tổ chức quốc tế, các đối tác và các cộng đồng tài trợ nhằm cải thiện tình hình nhân đạo và đáp ứng nhu cầu nhân đạo cho người dân Xômalì. Chống chủ nghĩa khủng bố ở Xômalì không chỉ là ưu tiên duy nhất của Mỹ mà hơn thế, đó là một phần trong chiến lược toàn diện nhằm đảo ngược chủ nghĩa cấp tiến, cải thiện sự quản lý của chính phủ, các nguyên tắc của pháp luật, nền dân chủ và nhân quyền đồng thời cải thiện tăng trưởng kinh tế và tạo công ăn việc làm. Những mục tiêu này thực sự khó khăn và gian nan đối với Xômalì. Chính vì vậy, chính sách của Mỹ đối với Xômalì là khuyến khích các đối thoại chính trị, cách ly người dân ra khỏi chủ nghĩa cực đoan, từ chối tham gia các hoạt động bạo lực nhằm kiểm chế và suy yếu chủ nghĩa khủng bố, dẫn đem lại hoà bình và ổn định cho cuộc sống của người dân Xômalì cũng như trong toàn khu vực.

Êthiôpi - Êritôria: Bên cạnh những rắc rối riêng của từng quốc gia vùng Sừng, cuộc tranh luận giữa Êthiôpi và Êritôria về sự phân ranh giới giữa hai nước này đã góp thêm những đe dọa cho sự ổn định khu vực. Không những thế, những nỗ lực gần đây để giải quyết những bế tắc về ranh giới đã bị phá huỷ và tình hình càng trở nên xấu hơn. Sự từ chối của Êritôria không cho phép Phái đoàn Liên hiệp quốc ở Êthiôpi và Êritôria (UN Mission in Ethiopia and Eritrea - UNMEE) được thu nhiên liệu và tiếp tục hạn chế các hoạt động của UNMEE đã khiến cho Liên hiệp quốc bắt đầu rút nhân viên UNMEE ra khỏi hai nước này. Với tình trạng như vậy, Mỹ đã hỗ trợ Liên hiệp quốc để đảm bảo việc rút nhân viên một cách an toàn của UNMEE và tránh những căng thẳng đang ngày càng leo thang. Trong khi đó, sự giải quyết phân ranh giới của Uỷ ban biên giới Êthiôpi - Êritôria (The Eritrea-Ethiopia Boundary Commission - EEBC) đã không mang lại kết quả nào, khoảng cách giữa hai bên ngày càng xa. Êritôria chấp nhận sự giải quyết của EEBC trong khi Êthiôpi lại từ chối, điều này trong ngoại giao như là sự mâu thuẫn của luật quốc tế. Nghiêm trọng hơn là cả hai đảng đã thực hiện những hành động ngăn cản bình thường hoá quan hệ giữa hai nước. Hiện tại, Mỹ vẫn đang nỗ lực với mục tiêu chính sách của mình tại hai quốc gia này, đồng thời ủng hộ những nỗ lực của Liên hiệp quốc nhằm tiến tới giải quyết được những vấn đề căng thẳng này.

Gibuti: Trong một khu vực đầy rẫy những bất ổn, Gibuti là một đất nước Hồi

giáo hoà bình và dân chủ, một đối tác quan trọng đối với các nước láng giềng và Mỹ. Mặc dù Gibuti đang phải đối mặt với thách thức là nạn đói nghèo và an ninh lương thực triển miên, nhưng quốc gia này vẫn đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh trong khu vực. Đầu tư nước ngoài gần đây cho cơ sở hạ tầng và lĩnh vực cảng ở Gibuti cho thấy Gibuti có triển vọng trở thành trung tâm trung chuyển tàu cảng của khu vực. Sự mở rộng và phát triển trong lĩnh vực tàu cảng của Gibuti đã tạo tốc độ phát triển thương mại mạnh hơn cho khu vực, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi hơn cho xuất khẩu. Tổng thống Ismail Omar Guelleh đã cam kết không chỉ mở rộng vai trò của Gibuti trong nền kinh tế toàn cầu và tăng đầu tư tư nhân và nước ngoài mà còn nhấn mạnh phát triển giáo dục và chăm sóc y tế, do vậy người dân Gibuti có thể được hưởng lợi ích của tăng trưởng kinh tế đất nước. Bên cạnh đó, Gibuti cũng đã nhận thấy rằng thành công trong tương lai của họ phụ thuộc vào sự ổn định khu vực và hội nhập kinh tế quốc tế. Chính vì vậy, Gibuti không chỉ là một mô hình hiệu quả đầy triển vọng cho các quốc gia láng giềng học tập mà còn là tầm ngắm trong mục tiêu chính sách của Mỹ đối với vùng Sừng châu Phi. Bởi đây không chỉ là một quốc gia châu Phi triển vọng mà còn là một quốc gia Hồi giáo tương đối "hiền hoà" để Mỹ có thể thực hiện được những chiến lược quan trọng đối với thế giới Hồi giáo nói chung.

Kênia: Trên thực tế, Kênia không nằm trong bản đồ khu vực vùng Sừng, nhưng Kênia lại là mỏ neo kinh tế của khu vực,

các hoạt động viện trợ lương thực, nhiên liệu và hàng hoá thương mại cho các nước vùng Sừng đều thông qua Kênia. Chính vì vậy, Kênia là quốc gia không thể thiếu trong chính sách của Mỹ ở vùng Sừng châu Phi và đã từ lâu đất nước này là lực lượng hữu ích cho hoà bình và ổn định ở khu vực không yên lặng này. Mặc dù chính phủ Kênia đã cam kết nỗ lực chống lại đe dọa khủng bố và thực hiện những chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế đất nước và những nơi khác ở Đông Phi. Tuy nhiên, những khủng hoảng chính trị gần đây của Kênia đã một phần nào đó làm trệch hướng đi của chính phủ. Đó là những cuộc khủng hoảng chính trị sau cuộc bầu cử ngày 27 tháng 12 năm 2007 đã kìm hãm sự phát triển kinh tế Kênia cũng như cả vùng Sừng và cản trở khả năng của Kênia trong việc đóng vai trò lãnh đạo truyền thống trong khu vực. Tuy nhiên, Hiệp định chính trị ngày 28 tháng 2 năm 2008 do Tổng thống Mwai Kibaki và lãnh tụ phe đối lập Raila Odinga ký kết đã làm dịu đi tình hình căng thẳng tại đất nước này. Điều này làm cho Mỹ yên tâm hơn khi thực hiện những mục tiêu chính sách đối với Kênia. Hiện nay, Mỹ đang đóng vai trò giám sát việc thực hiện đầy đủ hiệp định này một cách kỹ lưỡng. Mỹ cũng tin rằng một trong những lý do quan trọng nhất khiến cả hai đảng của Kênia quyết định ký hiệp định này là nhờ sự hoà giải khôn khéo của cựu Tổng thư ký Liên hợp quốc Kofi Annan và những thông điệp kín đáo của cả hai đảng từ Mỹ. Để ủng hộ cho việc thực hiện đầy đủ hiệp định và khôi phục kinh tế của Kênia, Ngoại trưởng

Rice đã hỗ trợ một khoản ban đầu với 25 triệu USD tập trung vào 3 lĩnh vực chính là: hoà bình và sự hoà giải, cải cách cơ cấu tổ chức và hồi phục các cộng đồng, tạo công ăn việc làm cho người dân. Với việc Mỹ và cộng đồng quốc tế tiếp tục hỗ trợ, hy vọng Kênia một lần nữa sẽ đứng trong vị trí ủng hộ và hỗ trợ cho sáng kiến hoà bình ở vùng Sừng châu Phi.

Kết luận

Sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, hình ảnh châu Phi một phần nào đó đã mờ nhạt hơn trong chính sách ngoại giao Mỹ. Trước tiên là thảm kịch Mogadishu tháng 10 năm 1993 tại Xômalì đã khiến cho các quan chức Mỹ nản lòng, không muốn dính líu đến châu Phi, tiếp đó là nạn diệt chủng Ruanda năm 1994 đã làm cho quan hệ Mỹ - Phi rơi vào trạng thái tồi nhất, chính vì vậy trong giữa những năm 1990 lượng viện trợ của Mỹ dành cho châu Phi đã giảm chưa từng thấy.

Bước sang đầu thế kỷ XXI, Mỹ bắt đầu nối lại quan hệ với châu Phi với những

Chú thích:

¹ Claudia E. Anyaso, *US - Africa Relations: Building Alliances through Trade, Education, Culture, Diplomacy, Peace*, the US-Africa Sister Cities Conference Lansing, Michigan, 23/7/ 2008, <http://www.state.gov>

² Claudia E. Anyaso, *US - Africa Relations: Building Alliances through Trade, Education, Culture, Diplomacy, Peace*, the US-Africa Sister Cities Conference Lansing, Michigan, 23/7/ 2008, <http://www.state.gov>

³ Claudia E. Anyaso, *US - Africa Relations: Building Alliances through Trade, Education, Culture, Diplomacy, Peace*, the US-Africa Sister Cities Conference Lansing, Michigan, 23/7/ 2008, <http://www.state.gov>

⁴ Claudia E. Anyaso, *US - Africa Relations: Building Alliances through Trade, Education, Culture, Diplomacy, Peace*, the US-Africa Sister Cities Conference Lansing, Michigan, 23/7/ 2008, <http://www.state.gov>

chính sách và mục tiêu cụ thể hơn. Từ năm 2001, Mỹ đã xây dựng 16 khu đại sứ quán của mình tại châu Phi và hiện nay đang lên kế hoạch cho 21 đại sứ quán mới sẽ được khởi công trong vòng 6 năm tới. Như vậy, cho đến nay Mỹ đã có 45 đại sứ quán hoạt động tích cực tại châu Phi cận Xahara. Song song với các hoạt động đó là việc chính phủ Mỹ thực hiện dẫn đầu trong việc giảm nợ, thúc đẩy việc hỗ trợ phát triển, đẩy mạnh thương mại và đầu tư cho châu Phi và Sáng kiến giảm nợ đa phương (the Multilateral Debt Relief Initiative). Bên cạnh đó, hoà bình và dân chủ ở châu Phi cũng được Mỹ quan tâm với việc Mỹ đào tạo hơn 39.000 lính gìn giữ hoà bình ở 20 nước châu Phi từ năm 2005 đến nay. Đồng thời, Mỹ hỗ trợ châu Phi trong việc truyền bá tự do dân chủ và củng cố những nền dân chủ còn non trẻ thông qua những cam kết ngoại giao tích cực, sử dụng sức mạnh ngoại giao để chấm dứt xung đột và hỗ trợ việc gìn giữ hoà bình khu vực.

Tài liệu tham khảo

- 1, Claudia E. Anyaso, *US - Africa Relations: Building Alliances through Trade, Education, Culture, Diplomacy, Peace*, the US-Africa Sister Cities Conference Lansing, Michigan, 23/7/ 2008, <http://www.state.gov>
- 2, Cohen, Herman J, *Africa-US Relations: Strategic Encounters*, 12/2006, <http://findarticles.com>
3. Earl G. Graves, *Hope and opportunity for Africa - US relations with Africa*, 3/2001, <http://findarticles.com>
- 4, Jendayi E. Frazer, Assistant Secretary for African Affairs, *Evaluating US Policy Objectives and Options on the Horn of Africa*, The DISAM journal 9/2008
- 5, Sulayman S. Nyang, *US- Africa relations over the last century: an African perspective Social Research*, 2005, <http://findarticles.com>
- 6, Todd Moss, Deputy Assistant Secretary of State for African Affairs, *Africa: An Emerging Strategic Partner*, 5/3/2008, <http://merln.ndu.edu>